



BẢN TIN

PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI & CẢNH BÁO SỚM

Hàng tuần

25%

TAX

⇒ EU đề xuất cắt giảm 15% thép nhập khẩu trước áp lực thuế quan của Hoa Kỳ



⇒ Bộ Công Thương gia hạn thời hạn rà soát nhà xuất khẩu mới trong vụ việc áp dụng biện pháp chống lẩn tránh biện pháp phòng vệ thương mại đối với một số sản phẩm đường mía



NỘI DUNG CHÍNH

TIN TRONG NƯỚC

- ♦ Ấn Độ nhận hồ sơ đề nghị điều tra chống bán phá giá đối với gang tay cao su y tế có xuất xứ hoặc nhập khẩu từ Ma-lai-xi-a, Thái Lan và Việt Nam 3
- ♦ Ủy ban thuế quan Philippines thông báo về việc nguyên đơn rút đơn yêu cầu rà soát giữa kỳ lệnh áp thuế chống bán phá giá sản phẩm xi măng 4
- ♦ Bộ Công Thương gia hạn thời hạn rà soát nhà xuất khẩu mới trong vụ việc áp dụng biện pháp chống lẩn tránh biện pháp phòng vệ thương mại đối với một số sản phẩm đường mía 6

TIN NƯỚC NGOÀI

- ♦ Nhật Bản áp thuế chống bán phá giá tạm thời đối với điện cực than chì của Trung Quốc 7
- ♦ Ấn Độ hạn chế nhập khẩu sản phẩm sợi qua cảng đất liền nhằm bảo vệ ngành công nghiệp trong nước 7
- ♦ Các nhà sản xuất thép Ấn Độ phản đối thuế chống bán phá giá đối với thép Trung Quốc 10
- ♦ Thuế chống bán phá giá đối với kính năng lượng mặt trời nhập khẩu Ấn Độ ảnh hưởng tới thị trường nội địa 11
- ♦ Trung Quốc gia hạn thuế thông bán phá giá với Resorcinol của Nhật Bản 12
- ♦ Ca-na-đa công bố trợ cấp mới cho ngành gỗ xẻ mềm 14
- ♦ EU đề xuất cắt giảm 15% thép nhập khẩu trước áp lực thuế quan của Hoa Kỳ 16
- ♦ Trung Quốc thúc giục EU giải quyết vụ kiện chống trợ cấp xe điện 18

THÔNG TIN XUẤT NHẬP KHẨU

- ♦ Tình hình xuất khẩu mặt hàng thép chống ăn mòn vào thị trường EU 20

Ấn Độ nhận hồ sơ đề nghị điều tra chống bán phá giá đối với găng tay cao su y tế có xuất xứ hoặc nhập khẩu từ Ma-lai-xi-a, Thái Lan và Việt Nam



Mới đây, Tổng cục Phòng vệ thương mại Ấn Độ (DGTR) đã thông báo về việc cơ quan này đã nhận hồ sơ đề nghị điều tra chống bán phá giá đối với găng tay cao su y tế có xuất xứ hoặc nhập khẩu từ Ma-lai-xi-a, Thái Lan và Việt Nam. Hiện nay chưa có thông tin chi tiết hơn về sản phẩm bị xem xét điều tra.

Nhằm kịp thời ứng phó với vụ việc, Cục Phòng vệ thương mại (PVTM) khuyến nghị Hiệp hội Cao su Việt Nam, các tổ chức và doanh nghiệp Việt Nam sản xuất, xuất khẩu mặt hàng nêu trên:

- Rà soát tình hình xuất khẩu sản phẩm bị xem xét điều tra sang Ấn Độ;
- Trao đổi với đối tác nhập khẩu/khách hàng tại Ấn Độ để tìm hiểu thêm thông tin về vụ việc và tình hình ngành sản xuất trong nước của Ấn Độ;
- Nghiên cứu kỹ quy định điều tra chống bán phá giá của Ấn Độ;
- Lên kế hoạch tham gia và chuẩn bị nguồn lực để xử lý trong trường hợp vụ việc được khởi xướng;
- Liên hệ, phối hợp chặt chẽ với Cục PVTM để nhận được thông tin, sự hỗ trợ kịp thời.

Thông tin chi tiết xin liên hệ:

Phòng Xử lý PVTM nước ngoài, Cục PVTM, Bộ Công Thương, 54 Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Cán bộ phụ trách: Chị Nguyễn Thị Thúy, điện thoại: 0904545869; 0968456865.

Email: thuyngh@moit.gov.vn; nganha@moit.gov.vn.

Ủy ban thuế quan Philippines thông báo về việc nguyên đơn rút đơn yêu cầu rà soát giữa kỳ lệnh áp thuế chống bán phá giá sản phẩm xi măng

Ngày 09 tháng 3 năm 2023, Bộ Thương mại và Công nghiệp Philippines đã ban hành lệnh áp thuế chống bán phá giá chính thức đối với sản phẩm xi măng type 1 (mã HS 2523.29.90) và type 1P (mã HS 2523.90.00) nhập khẩu từ Việt Nam trên cơ sở cuộc điều tra chống bán phá giá khởi xướng tháng 4 /2021. Thuế chống bán phá giá chính thức được Philippines áp dụng đối với sản phẩm xi măng type 1 nhập khẩu từ Việt Nam là từ 0% đến 23,07%, xi măng type 1P là 0% đến 23,33%.

Ngày 27 tháng 11 năm 2024, Ủy ban thuế Philippines (TC) thông báo khởi xướng rà soát giữa kỳ thuế chống bán phá giá nêu trên trên cơ sở “gộp” đề nghị của ngành sản xuất nội địa và nhà xuất khẩu Việt Nam.

Một số thông tin vụ việc rà soát:

- Sản phẩm bị điều tra: xi măng thuộc các mã HS 2523.29.90 và 2523.90.00.
- Nguyên đơn trong vụ việc điều tra rà soát này là ngành sản xuất nội địa Philippines.
- Giai đoạn điều tra: 01/6/2023 đến 30/9/2024.
- Ngày 06 tháng 12 năm 2024, TC đã tổ chức phiên họp trực tuyến về vụ việc để thảo luận về vấn đề thời hạn, tính chất vụ



ÁP DỤNG THUẾ CHỐNG BÁN PHÁ GIÁ

việc, trình diện tư vấn và các bên liên quan, thông báo, tiếp cận tài liệu công khai, tính bảo mật, đệ trình thông tin, thẩm tra, lịch trình điều trần dự kiến và các vấn đề khác. Các bên quan tâm đã nộp bản trả lời bản câu hỏi rà soát vào ngày 30 tháng 01 năm 2025. Hiện nay vụ việc đang trong quá trình điều tra. Kết luận cuối cùng dự kiến được ban hành vào khoảng tháng 12 năm 2025.

Việc rút đơn đề nghị rà soát của Nguyên đơn:

Ngày 21 tháng 3 năm 2025, TC đã gửi thông báo về việc **nguyên đơn đã rút đơn yêu cầu**

rà soát vào ngày 06 tháng 3 năm 2025 vì các lý do:

- i. Việc Philippines áp dụng biện pháp tự vệ đối với xi măng đã tác động tới sản phẩm bị điều tra trong vụ việc này;
- ii. Nguyên đơn rút đơn kiện để có thể tập trung và dồn nguồn lực cho vụ việc điều tra tự vệ xi măng;
- iii. Nguyên đơn vẫn kiến nghị áp dụng biện pháp chống bán phá giá xi măng hiện tại để khắc phục thiệt hại do hành vi bán phá giá của các nhà sản xuất, xuất khẩu xi măng Việt Nam;
- iv. Việc rút đơn rà soát này không phải là một tuyên bố về việc không còn nhu cầu áp dụng biện pháp chống bán phá giá xi măng mà chỉ đơn thuần là quyết định của nguyên đơn trên cơ sở diễn biến gần đây).

Tuy nhiên, căn cứ quy định pháp luật của Philippines, do vụ việc được khởi xướng trên cơ sở gộp đơn yêu cầu của ngành sản xuất nội địa và nhà xuất khẩu Việt Nam nên TC sẽ tiếp tục xem xét các kiến nghị của các nhà sản xuất, xuất khẩu Việt Nam trong khuôn khổ vụ việc rà soát này mà không cần chấm dứt vụ việc để khởi xướng vụ việc mới. Do đó vụ việc rà soát hiện tại vẫn tiếp tục được TC tiến hành theo quy định. Trong vụ việc này, các doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu của Việt Nam đã lập luận họ không còn bán phá giá và do đó, thuế chống bán phá giá không còn cần thiết nữa, từ đó đề

nghị Philippines dỡ bỏ biện pháp chống bán phá giá.

Một số khuyến nghị:

Để ứng phó hiệu quả với vụ việc, Cục Phòng vệ thương mại xin khuyến nghị Hiệp hội xi măng và các doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu xi măng sang Philippines như sau:

- (1) Thường xuyên theo dõi sát thông tin vụ việc, tiếp tục gửi bình luận trong trường hợp cần thiết và theo yêu cầu của TC;
- (2) Hợp tác chặt chẽ với TC trong các giai đoạn tiếp theo của vụ việc để không bị đánh giá bất hợp tác;
- (3) Tranh thủ sự ủng hộ và tiếng nói của các đối tác nhập khẩu tại Philippines có chung lợi ích với Việt Nam để nêu quan điểm;
- (4) Thông tin, phối hợp chặt chẽ với Cục Phòng vệ thương mại (đầu mối là Phòng xử lý PVTM nước ngoài) để được sự hỗ trợ kịp thời.

Thông tin chi tiết xin liên hệ:

Phòng Xử lý phòng vệ thương mại nước ngoài, Cục Phòng vệ thương mại, Bộ Công Thương – tầng 4, 54 Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Công chức phụ trách: Nguyễn Thúy.

Điện thoại: 0904545869; 0968456865.

Email: thuyngh@moit.gov.vn;

nganha@moit.gov.vn/.

Bộ Công Thương gia hạn thời hạn rà soát nhà xuất khẩu mới trong vụ việc áp dụng biện pháp chống lẫn tránh biện pháp phòng vệ thương mại đối với một số sản phẩm đường mía



Ngày 24 tháng 12 năm 2024, Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 3486/QĐ-BCT về việc rà soát nhà xuất khẩu mới trong vụ việc áp dụng biện pháp chống lẫn tránh biện pháp phòng vệ thương mại đối với một số sản phẩm đường mía (mã vụ việc: NR03.AC02.AD13-AS01).

Để có thêm thời gian xem xét toàn diện, khách quan những vấn đề liên quan đến vụ việc, căn cứ quy định tại Điều 82 và Điều 90 Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14, ngày 25 tháng 3 năm 2025, Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 848/QĐ-BCT gia hạn thời hạn rà soát nhà xuất khẩu mới trong vụ việc áp dụng biện pháp chống lẫn tránh biện pháp phòng vệ thương mại đối với một số sản phẩm đường mía (mã vụ việc: NR03.AC02.AD13-AS01) thêm **03 tháng**, theo đó thời hạn kết thúc điều tra vụ việc là **ngày 24 tháng 6 năm 2025**.

Thông tin liên hệ:

Phòng Điều tra bán phá giá và trợ cấp

Cục Phòng vệ thương mại – Bộ Công Thương

Địa chỉ: 54 Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam

Email: lanhtn@moit.gov.vn, phungltk@moit.gov.vn

Cơ quan điều tra thông báo để các bên liên quan được biết./.

Nhật Bản áp thuế chống bán phá giá tạm thời đối với điện cực than chì của Trung Quốc

Nhật Bản sẽ áp thuế chống bán phá giá tạm thời 95,2% đối với điện cực than chì nhập khẩu từ Trung Quốc trong 4 tháng, có hiệu lực từ ngày 29 tháng 3 đến ngày 28 tháng 7 năm 2025.

Trước đó, các công ty SEC Carbon, Tokai Carbon và Nippon Carbon đã cùng đệ đơn kiện lên chính phủ Nhật Bản yêu cầu điều tra chống bán phá giá đối với sản phẩm điện cực than chì nhập khẩu từ Trung Quốc. Tháng 4 năm 2024, Nhật Bản chính thức khởi xướng điều tra chống bán phá giá đối với sản phẩm điện cực than chì của Trung Quốc.

Trong kết luận sơ bộ được đưa ra, cơ quan điều tra khẳng định sản phẩm giá rẻ của Trung Quốc đã gây thiệt hại cho các nhà sản xuất trong nước của Nhật Bản.

Điện cực than chì chủ yếu được sử dụng trong sản xuất thép lò hồ quang điện để tái chế thép.

Phía Nhật Bản sẽ tiếp tục điều tra để đi đến kết luận cuối cùng, sản phẩm của Trung Quốc sẽ có thể bị áp thuế chống bán phá giá tối đa năm năm.

Phòng Thông tin dữ liệu và Cảnh báo
Tổng hợp từ Yieh (yieh.com)

Ấn Độ hạn chế nhập khẩu sản phẩm sợi qua cảng đất liền nhằm bảo vệ ngành công nghiệp trong nước

Gần đây, Chính phủ Ấn Độ đã ra quyết định cấm nhập khẩu sợi qua các cảng đất liền. Đây là một biện pháp nhằm ngăn chặn việc sử dụng sai mục đích cơ sở hạ tầng tại các cảng này, vốn không có đủ trang thiết bị cần thiết để phân loại và kiểm tra chất lượng các loại sợi nhập khẩu. Động thái này đã tạo ra nhiều tranh luận, với các bên liên quan bày tỏ những quan ngại và mong muốn điều chỉnh chính sách.

Theo thông tin từ Bộ Thương mại, quyết định này xuất phát từ yêu cầu của Hiệp hội các nhà máy dệt Bangladesh (BTMA), một tổ chức đại diện cho các nhà máy kéo sợi và dệt trong

nước. BTMA cho rằng việc nhập khẩu sợi qua các cảng đất liền đã làm suy yếu ngành công nghiệp nội địa, gây ra nhiều thách thức cho các nhà sản xuất sợi trong nước.

Trong một lá thư gửi tới Cố vấn Tài chính Salehuddin Ahmed, Chủ tịch BTMA Showkat Aziz Russell nhấn mạnh rằng các cảng đất liền như Benapole, Bhomra, Sona Masjid và Banglabandha đều thiếu cơ sở hạ tầng phù hợp, nhân lực lành nghề và thiết bị cần thiết để kiểm tra nguyên liệu sợi. Việc nhập khẩu qua các cảng này còn dẫn đến tình trạng giao hàng từng phần, làm tăng nguy cơ sử dụng sai mục đích và ảnh hưởng tiêu cực đến các nhà máy địa phương.

BTMA cảnh báo rằng việc tiếp tục nhập khẩu sợi qua cảng đất liền sẽ tạo ra áp lực lớn cho ngành công nghiệp dệt may trong nước. Họ cho rằng sự gia tăng nhập khẩu sợi đã làm giảm cơ hội việc làm, làm tăng chi phí sản xuất và khiến các nhà máy trong nước gặp khó khăn hơn khi cạnh tranh với hàng hóa nước ngoài.

Trong khi ngành dệt may của Bangladesh gặp khó khăn, thì các sản phẩm sợi và vải từ Ấn Độ được nhập khẩu vào Bangladesh với giá phá giá qua cảng đất liền, gây ra thách thức lớn đối với các nhà máy trong nước. BTMA cho rằng nếu không có biện pháp cấm triệt để, ngành công nghiệp nội địa sẽ phải đối mặt với những tổn thất không thể khắc phục.

Mặt khác, các nhà xuất khẩu hàng may mặc và những nhà sản xuất nhỏ đã bày tỏ lo ngại rằng lệnh cấm này có thể làm tăng chi phí sản xuất, gián đoạn chuỗi cung ứng và ảnh hưởng tiêu cực đến khả năng cạnh tranh của Bangladesh trên thị trường quốc tế.

Mohammad Hatem, Chủ tịch Hiệp hội các nhà sản xuất và xuất khẩu hàng dệt kim Bangladesh (BKMEA), cho biết giá sợi tại Bangladesh hiện đang cao hơn so với các nước khác như Ấn Độ và Việt Nam, khiến các nhà máy nội địa khó cạnh tranh. Ông nhấn mạnh rằng các nhà sản xuất nhỏ thường phụ thuộc vào các cảng đất liền để nhập khẩu nguyên liệu một cách nhanh chóng và tiết kiệm chi phí, và lệnh cấm này có thể gây ra tình trạng khó khăn tài chính cho họ.

Mặc dù BTMA ủng hộ lệnh cấm hoàn toàn, nhưng một số lãnh đạo ngành lại cho rằng giải pháp hiệu quả hơn là cải thiện cơ sở hạ tầng và thủ tục hải quan tại các cảng đất liền. Fazlee Shamim Ehsan, Chủ tịch điều hành BKMEA, cho rằng việc áp dụng các biện pháp giám sát

chặt chẽ thay vì cấm nhập khẩu có thể giúp giảm thiểu tác động tiêu cực và duy trì chuỗi cung ứng ổn định.

Quyết định này được đưa ra trong bối cảnh ngành dệt may Bangladesh đang phải đối mặt với nhiều khó khăn, bao gồm giá điện và khí đốt tăng cao, lãi suất tăng, các ưu đãi xuất khẩu bị cắt giảm và sự mất giá của đồng taka. Những yếu tố này đã tạo ra áp lực lớn lên các nhà máy sản xuất trong nước, khiến họ phụ thuộc nhiều hơn vào nguyên liệu nhập khẩu.

Lệnh cấm nhập khẩu sợi qua cảng đất liền của Chính phủ Ấn Độ là một nỗ lực nhằm bảo vệ ngành công nghiệp nội địa và giảm thiểu tình trạng sử dụng sai mục đích cơ sở hạ tầng tại các cảng. Tuy nhiên, để đảm bảo lợi ích cân bằng giữa các nhà máy lớn và nhỏ cũng như duy trì chuỗi cung ứng ổn định, các biện pháp giám sát và cải thiện cơ sở hạ tầng có thể là giải pháp khả thi hơn.

*Phòng Thông tin dữ liệu và Cảnh báo
Tổng hợp từ The Business Standard (tbsnews.net)*



Các nhà sản xuất thép Ấn Độ phản đối thuế chống bán phá giá đối với thép Trung Quốc

Ngày 27 tháng 3 năm 2025, Hiệp hội các nhà sản xuất thép hợp kim Ấn Độ đã lên kế hoạch đệ đơn kiện chống bán phá giá lên Bộ Thương mại Ấn Độ đối với hàng nhập khẩu giá rẻ từ Trung Quốc.

Ấn Độ, quốc gia sản xuất thép thô lớn thứ hai thế giới, có khả năng sản xuất khoảng 18-20 triệu tấn thép hợp kim mỗi năm được sử dụng trong các lĩnh vực ô tô, quốc phòng và hàng không vũ trụ.

Ông Anil Dhawan, Tổng giám đốc Hiệp hội các nhà sản xuất thép hợp kim Ấn Độ (ASPAN) cho biết lượng thép thanh, thép que hợp kim và thép đặc biệt nhập khẩu vào Ấn Độ liên tục tăng từ Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc và các nước khác, đặc biệt hàng hoá có nguồn gốc từ Trung Quốc đang xuất khẩu những sản phẩm này sang Ấn Độ với giá rất thấp.

Hiện ASPAN và các thành viên đang làm việc với cơ quan pháp lý để sớm đệ đơn kiện yêu cầu điều tra chống bán phá giá đối với sản phẩm thép hợp kim của Trung Quốc lên Tổng cục Phòng vệ thương mại (DGTR).

Các thành viên của ASPAN bao gồm JSW Steel (JSTL.NS) – công ty sản xuất thép lớn nhất Ấn Độ; công ty Jindal Steel and Power (JNPN.NS), công ty Kalyani Steels (KLNL.NS), và Mukand Sumi Special Steel, cùng nhiều công ty khác.

Đầu tháng 3, Bộ Thương mại Ấn Độ đã đề xuất áp dụng biện pháp tự vệ tạm thời với mức thuế 12% lên một loạt sản phẩm thép nhập khẩu. Theo quyết định sơ bộ sau cuộc điều tra của cơ quan thương mại Ấn Độ, mức thuế đề xuất này sẽ được áp dụng trong khoảng thời gian 200 ngày. Nhiều doanh nghiệp sản xuất thậm chí còn đề nghị Chính phủ áp dụng thuế tự vệ kéo dài trong 4 năm để bảo vệ ngành công nghiệp nội địa.

Lượng thép thành phẩm nhập khẩu từ Trung Quốc, Hàn Quốc và Nhật Bản đạt mức cao kỷ lục trong 10 tháng đầu năm tài chính của Ấn Độ.

*Phòng Thông tin dữ liệu và Cảnh báo
Tổng hợp từ Reuters(reuters.com)*

Thuế chống bán phá giá đối với kính năng lượng mặt trời nhập khẩu Ấn Độ ảnh hưởng tới thị trường nội địa

Gần đây, Ấn Độ đã áp dụng thuế nhập khẩu chống bán phá giá đối với kính năng lượng mặt trời, nhằm thúc đẩy sản xuất trong nước và bảo vệ các doanh nghiệp nội địa. Động thái này dự kiến sẽ làm tăng giá thành các tấm pin năng lượng mặt trời trong nước từ 3-5%, tạo ra sự chênh lệch so với các sản phẩm thay thế giá rẻ từ Trung Quốc.

Anish Mandal, Đối tác tại Deloitte Ấn Độ, chia sẻ rằng kính năng lượng mặt trời chỉ chiếm 8-12% tổng chi phí sản xuất một mô-đun năng lượng mặt trời. Với mức thuế trung bình bổ sung 25%, giá thành của các mô-đun dự kiến sẽ tăng thêm khoảng 0,6 xu Mỹ/watt đỉnh (Wp), tương đương mức tăng 3% tổng giá mô-đun.

Tuy nhiên, các chuyên gia kỳ vọng rằng chi phí sẽ giảm dần khi hệ sinh thái sản xuất của Ấn Độ phát triển, hướng đến các tiêu chuẩn toàn cầu và giảm sự phụ thuộc vào hàng nhập khẩu.

Chính phủ Ấn Độ đã thực hiện các chính sách chiến lược nhằm bản địa hóa toàn bộ chuỗi giá trị quang điện. Theo Rohit Gadre, Chuyên gia tại BloombergNEF (BNEF), các

chính sách này được triển khai từng bước, từ mô-đun năng lượng mặt trời đến các tế bào quang điện và giờ là các linh kiện phụ trợ như kính.

Dựa trên phản hồi từ ngành, giá thành mô-đun sản xuất trong nước có thể tăng thêm 1-2 xu Mỹ/watt, làm gia tăng khoảng cách giá giữa sản phẩm của Ấn Độ và Trung Quốc. Tuy nhiên, khoảng cách này có thể thu hẹp dần nhờ các chính sách hỗ trợ dài hạn.

Thuế chống bán phá giá dự kiến có hiệu lực trong vòng 5 năm, mang lại sự ổn định chính sách và tạo động lực cho các nhà sản xuất nội địa cũng như các nhà sản xuất điện độc lập (IPP). Amit Paithankar, Giám đốc Điều hành Waaree Energies, cho biết việc áp dụng thuế với hàng nhập khẩu từ Trung Quốc và Việt Nam đã giúp khuyến khích nguồn cung ứng nội địa. Tuy nhiên, điều này cũng dẫn đến giá mô-đun tăng thêm 4-5% do chi phí đầu vào cao hơn.

Ngoài ra, việc thiết lập cơ chế giá tham chiếu được đánh giá là cần thiết để đảm bảo thuế chỉ áp dụng cho các sản phẩm nhập khẩu có giá thấp hơn mức chuẩn, từ đó hỗ trợ dòng tiền cho các doanh nghiệp trong nước và tăng tỷ lệ sử dụng nhà máy.

Nhờ các biện pháp bảo vệ và chính sách hỗ trợ, thị phần sản xuất nội địa của Ấn Độ dự kiến sẽ mở rộng từ mức 30-40% hiện tại. Điều này không chỉ cải thiện năng lực cạnh tranh mà còn giảm thiểu sự phụ thuộc vào hàng hóa nhập khẩu giá rẻ từ Trung Quốc, đồng thời thúc đẩy phát triển ngành công nghiệp trong nước.

*Phòng Thông tin dữ liệu và Cảnh báo
Tổng hợp từ KNN India (knnindia.co.in)*

Trung Quốc gia hạn thuế chống bán phá giá với Resorcinol của Nhật Bản

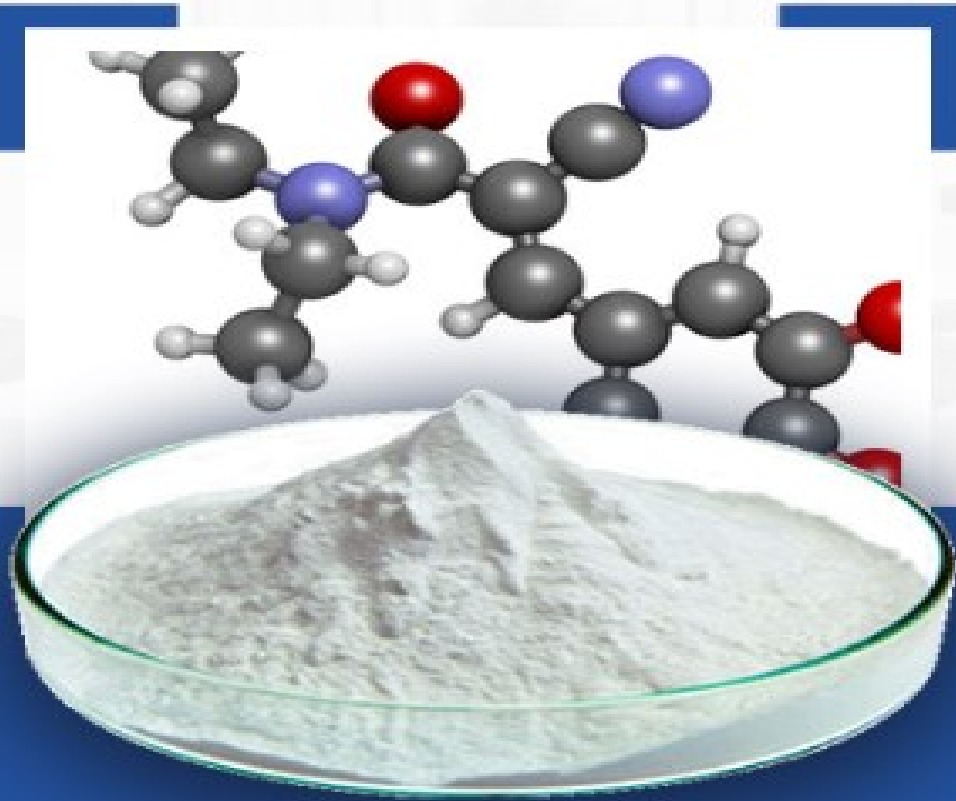
Trong bối cảnh Ngoại trưởng Trung Quốc Vương Nghị đang có chuyến thăm Nhật Bản, Bộ Thương mại Trung Quốc đã thông báo gia hạn thuế chống bán phá giá đối với mặt hàng resorcinol nhập khẩu từ Nhật Bản. Quyết định này bắt đầu có hiệu lực từ ngày 23/3/2025 và sẽ kéo dài trong 5 năm tới. Đây được xem là động thái củng cố sự bảo vệ cho các nhà sản xuất nội địa trước nguy cơ cạnh tranh không lành mạnh.

Bộ Thương mại Trung Quốc cho biết quyết định gia hạn thuế được đưa ra dựa trên kết quả rà soát cuối kỳ các biện pháp chống bán phá giá hiện hành. Quá trình này được thực hiện nhằm đánh giá liệu việc dỡ bỏ thuế có dẫn đến việc tiếp diễn hành vi bán phá giá từ Nhật Bản, gây tổn hại cho ngành công nghiệp resorcinol trong nước hay không. Kết quả điều tra cho thấy nguy cơ này vẫn còn tồn tại, và việc duy trì thuế chống bán phá giá là cần thiết để bảo vệ các nhà sản xuất nội địa.

Mức thuế suất 40,5% tiếp tục được áp dụng cho các công ty Nhật Bản như Sumitomo Chemical Co., Ltd. và Mitsui Chemicals, Inc. Đây là hai trong số các doanh nghiệp bị ảnh hưởng mạnh mẽ bởi chính sách này.

Resorcinol là một hóa chất quan trọng được sử dụng rộng rãi trong nhiều ngành công nghiệp. Từ sản xuất chất kết dính cao su, chất hấp thụ tia cực tím, đến các ứng dụng trong chất chống cháy, vật liệu xây dựng và dược phẩm, resorcinol đóng vai trò quan trọng trong chuỗi cung ứng của nhiều lĩnh vực. Vì vậy, việc Trung Quốc bảo vệ ngành sản xuất hóa chất nội địa không chỉ mang ý nghĩa kinh tế mà còn là chiến lược đảm bảo ổn định chuỗi cung ứng trong nước.

Separation of Resorcinol Catechol



Trong khi tiếp tục áp thuế đối với resorcinol nhập khẩu từ Nhật Bản, Trung Quốc đã chấm dứt thuế chống bán phá giá đối với sản phẩm tương tự từ Mỹ. Nguyên nhân là do các nhà sản xuất Mỹ đã ngừng sản xuất resorcinol và không có yêu cầu rà soát nào được gửi lên. Điều này cho thấy chính sách lần này của Trung Quốc tập trung nhiều hơn vào việc kiểm soát hoạt động thương mại với Nhật Bản, phản ánh những căng thẳng thương mại tiềm tàng giữa hai quốc gia.

Việc gia hạn thuế chống bán phá giá đối với resorcinol Nhật Bản là minh chứng cho nỗ lực của Trung Quốc trong việc bảo vệ các ngành công nghiệp trọng yếu. Tuy nhiên, động thái này cũng đặt ra những thách thức nhất định trong quan hệ thương mại giữa Trung Quốc và Nhật Bản, đặc biệt trong bối cảnh hai nước đang tìm cách cải thiện quan hệ song phương.

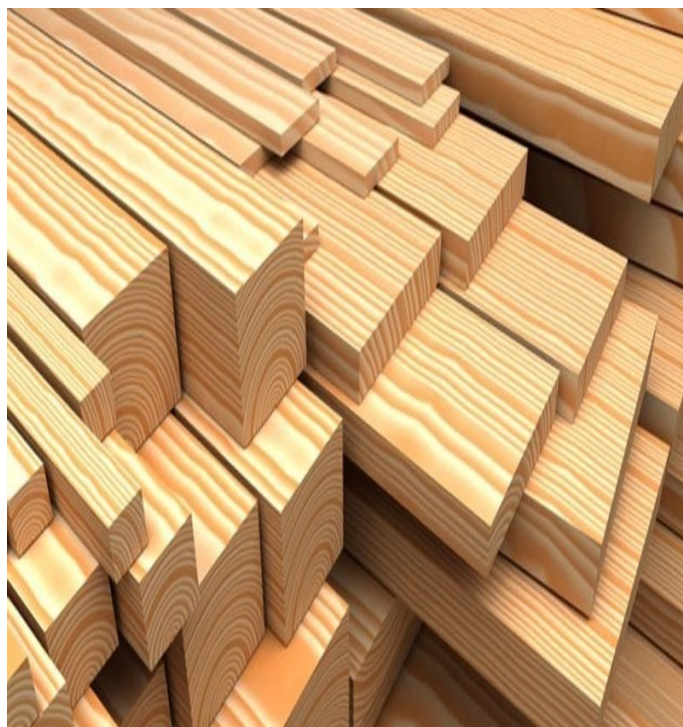
*Phòng Thông tin dữ liệu và Cảnh báo
Tổng hợp từ tờ Tân Hoa Xã (xinhua.net)*

Ca-na-đa công bố trợ cấp mới cho ngành gỗ xẻ mềm

Ngày 24 tháng 3 năm 2025, Ca-na-đa liên tục tuyên bố rằng các nhà sản xuất gỗ xẻ mềm của họ không được trợ cấp và do đó phải được tiếp cận thị trường Hoa Kỳ mà không bị hạn chế.

Ngày 19 tháng 3 năm 2025, Chính phủ Ca-na-đa đã công bố khoản tài trợ hơn 11,3 triệu đô la thông qua chương trình Đầu tư vào Chuyển đổi Ngành Lâm nghiệp (IFIT) cho sáu dự án tạo ra các nguồn doanh thu mới hoặc đa dạng cho Ngành Lâm nghiệp của British Columbia. Luồng dự án đầu tư vốn IFIT cung cấp các khoản tài trợ “lên đến 10 triệu đô la cho các chi phí đủ điều kiện của một dự án”. Kể từ khi thành lập vào năm 2010, chương trình đã tài trợ cho hơn 60 dự án đầu tư vốn.

Cũng vào ngày 19 tháng 3 năm 2025, Chính phủ Ca-na-đa đã công bố khoản tài trợ hơn 7 triệu đô la thông qua chương trình Sáng kiến Lâm nghiệp Bản địa (IFI) cho hơn 50 dự án trong lĩnh vực lâm nghiệp dành cho cộng đồng người bản địa. Theo thông cáo báo chí của Chính phủ Ca-na-đa, khoản tài trợ này nhằm mục đích duy trì hỗ trợ cho hàng nghìn việc làm trên khắp cả nước.



Trong suốt gần bốn thập kỷ, Hoa Kỳ và Ca-na-đa đã duy trì mâu thuẫn kéo dài liên quan đến ngành công nghiệp gỗ xẻ mềm. Gỗ xẻ mềm, với vai trò thiết yếu trong xây dựng, sản xuất đồ nội thất và giấy, đã trở thành tâm điểm của các cuộc tranh chấp thương mại giữa hai nước láng giềng. Mới đây, áp lực từ chính sách thuế quan của Tổng thống Donald Trump đã làm sâu sắc thêm sự bất ổn này, đẩy ngành công nghiệp gỗ xẻ Ca-na-đa vào tình thế khó khăn.

Các khoản thuế được đề xuất của Hoa Kỳ, nếu được áp dụng, có thể khiến thuế đối với gỗ xẻ Ca-na-đa tăng lên tới 40% — bao gồm mức thuế hiện tại là 14,54% cộng thêm mức

thuế quan 25% mới. Washington cáo buộc rằng các sản phẩm gỗ xẻ Ca-na-đa được trợ cấp và bán dưới giá thị trường hợp lý, làm mất cân bằng thương mại. Trong khi đó, Ca-na-đa đã nhiều lần thách thức thành công các loại thuế này thông qua các cơ chế giải quyết tranh chấp của hiệp định thương mại đa phương.

Tuy nhiên, áp lực thuế quan đã thúc đẩy nhiều công ty sản xuất gỗ xẻ của Ca-na-đa di dời hoạt động sang miền Nam nước Hoa Kỳ — nơi có nguồn gỗ tròn dồi dào, chi phí thấp hơn và không chịu ảnh hưởng của các khoản thuế. Điều này đã tạo ra sự chuyển dịch lớn trong năng lực sản xuất, khi phần lớn các nhà máy xẻ gỗ của Ca-na-đa hiện hoạt động ngoài lãnh thổ Ca-na-đa.

Một số công ty lớn như Canfor và Weyerhaeuser đã chuyển phần lớn hoạt động sang Hoa Kỳ, tận dụng các điều kiện thuận lợi hơn. Vào năm 2022, miền Nam Hoa Kỳ đã vượt qua Ca-na-đa về công suất sản xuất gỗ xẻ mềm và dự kiến tiếp tục mở rộng trong thập kỷ tới. Ngược lại, sản lượng của British Columbia — khu vực cung cấp phần lớn gỗ xẻ của Ca-na-đa — đã giảm mạnh kể từ năm 2017, kéo tụt thị phần của Ca-na-đa trên thị trường toàn cầu.

Để đối phó với áp lực thuế quan và sự giảm sút sản lượng, một số công ty tại British

Columbia đang tìm kiếm cơ hội mở rộng ở thị trường Châu Á-Thái Bình Dương. Tuy nhiên, việc thay đổi thị trường không phải điều dễ dàng do các nhà máy của Ca-na-đa chủ yếu phục vụ nhu cầu của ngành công nghiệp nhà ở Hoa Kỳ.

Sự gián đoạn từ các chính sách thuế quan này không chỉ làm ảnh hưởng đến các công ty sản xuất mà còn gây thiệt hại cho khách hàng tại Hoa Kỳ. Giá gỗ xẻ tăng cao đang đẩy chi phí xây dựng, làm tăng giá trung bình của một ngôi nhà thêm hơn 10.000 đô la. Trong khi đó, ngành công nghiệp gỗ xẻ đang phải đối mặt với nhiều thách thức tài chính ngắn hạn hơn, bao gồm giá cả biến động và nguồn cung không ổn định.

Cuộc tranh chấp kéo dài về gỗ xẻ mềm giữa Hoa Kỳ và Ca-na-đa không chỉ là một vấn đề thương mại mà còn là minh chứng cho những khó khăn mà các ngành công nghiệp phải đối mặt trong bối cảnh kinh tế toàn cầu đầy biến động. Với sự thay đổi trong cấu trúc sản xuất và nỗ lực tìm kiếm thị trường thay thế, ngành công nghiệp gỗ xẻ Ca-na-đa đang trải qua những bước chuyển mình mạnh mẽ, vừa để thích nghi với tình hình mới vừa để duy trì vị thế của mình trên thị trường quốc tế.

*Phòng Thông tin dữ liệu và Cảnh báo
Tổng hợp từ US Lumber Coalition (uslumbercoalition.org)*

EU đề xuất cắt giảm 15% thép nhập khẩu trước áp lực thuế quan của Hoa Kỳ

Trong bối cảnh căng thẳng thương mại và áp lực từ chính sách thuế quan của Hoa Kỳ, Liên minh châu Âu (EU) đang có những bước đi mạnh mẽ nhằm bảo vệ ngành công nghiệp thép nội địa. Trước áp lực từ việc Hoa Kỳ áp dụng mức thuế 25% đối với thép nhập khẩu, EU nhận định rằng các nhà sản xuất thép giá rẻ từ Canada, Ấn Độ và Trung Quốc sẽ tìm cách đổ thép vào thị trường châu Âu, làm gia tăng nguy cơ thép giá rẻ tràn ngập thị trường. Điều này đe dọa nghiêm trọng đến các nhà sản xuất thép trong khu vực vốn đang phải gánh chịu chi phí năng lượng cao và cạnh tranh từ các khu vực khác.

Các Biện Pháp Hạn Chế Nhập Khẩu Của EU

Để đối phó, EU đã đề xuất cắt giảm 15% khối lượng thép nhập khẩu kể từ tháng 4. Theo kế hoạch, EU sẽ thắt chặt hạn ngạch nhập khẩu, giới hạn lượng thép được miễn thuế ở mức được coi là phù hợp với dòng chảy thương mại hiện tại. Bất kỳ lượng thép nào vượt quá hạn ngạch sẽ bị áp mức thuế 25%. Trong năm 2024, EU đã nhập khẩu

khoảng 60 triệu tấn thép, trong đó có 30 triệu tấn nằm trong hạn ngạch miễn thuế.

Để đảm bảo ngành thép châu Âu không rơi vào tình trạng tụt hậu, các biện pháp phòng vệ thương mại hiện có cũng sẽ được thay đổi. Các biện pháp bảo hộ hiện tại sẽ không được gia hạn sau ngày 30/6/2026. Thay vào đó, EU dự định đưa ra cơ chế nghiêm ngặt hơn trong quý III/2025 nhằm tăng cường khả năng tự vệ của ngành công nghiệp thép.

Các Biện Pháp Chiến Lược Dài Hạn

Không chỉ tập trung vào các biện pháp hạn chế nhập khẩu, EU còn triển khai các chính sách mang tính chiến lược hơn. Đầu tiên, các quy tắc mua sắm công sẽ được sửa đổi vào năm 2026 để ưu tiên sử dụng thép châu Âu. Ngoài ra, EU cũng sẽ áp dụng quy định "nấu chảy và đổ", nhằm ngăn chặn việc các nhà nhập khẩu thực hiện chuyển đổi tối thiểu để thay đổi nguồn gốc kim loại.

Đồng thời, EU đang hợp tác với Ngân hàng Đầu tư châu Âu để triển khai một chương trình thí điểm, giúp đảm bảo hợp đồng điện dài hạn ưu tiên cho các nhà sản xuất thép và nhôm. Chương trình này sẽ được công bố chi tiết vào quý II/2025.



Phát biểu về tầm quan trọng của các biện pháp này, Phó chủ tịch điều hành Ủy ban châu Âu, ông Stephane Sejourne nhấn mạnh rằng thép là yếu tố cốt lõi của các ngành công nghiệp chiến lược như quốc phòng và sản xuất ô tô. "Không có ngành công nghiệp quốc phòng nào nếu không có thép, và không có ô tô nào nếu không có thép", ông cho biết thêm. EU nhận thức rõ vai trò quan trọng của thép trong việc tái thiết tổ hợp công nghiệp quân sự, đặc biệt trong bối cảnh cuộc xung đột Nga-Ukraine.

Ngoài ra, ông Sejourne cũng cảnh báo về nguy cơ "thép ngày mai trở thành khí đốt của ngày hôm qua", nhấn mạnh rằng EU không thể phụ thuộc quá nhiều vào nguồn cung thép từ bên ngoài, tương tự như bài học mà khối này đã rút ra từ khủng hoảng khí đốt Nga.

Những biện pháp mà EU đề xuất không chỉ giúp bảo vệ ngành thép nội địa trước áp lực cạnh tranh quốc tế mà còn góp phần thúc đẩy sự phát triển bền vững của các ngành công nghiệp liên quan trong khu vực. Với chiến lược dài hạn và tập trung vào sự tự cường, EU đang cố gắng xây dựng một nền kinh tế công nghiệp ổn định và an toàn hơn trong bối cảnh kinh tế toàn cầu đầy biến động.

*Phòng Thông tin dữ liệu và Cảnh báo
Tổng hợp từ Yieh (yieh.com)*

Trung Quốc thúc giục EU giải quyết vụ kiện chống trợ cấp xe điện



Mới đây, Trung Quốc đã có động thái thúc giục Liên minh châu Âu (EU) trở thành trụ cột của hệ thống thương mại đa phương bằng cách giải quyết vụ kiện chống trợ cấp nhắm vào xe điện (EV) của Trung Quốc trong bối cảnh kinh tế toàn cầu bất ổn do chính sách thuế quan của Hoa Kỳ.

Bộ trưởng Thương mại Vương Văn Đào cho biết điều quan trọng là phải giải quyết thỏa đáng tranh chấp giữa hai bên, nhằm phát đi tín hiệu rõ ràng và tích cực tới toàn cầu,

trong bối cảnh tình hình quốc tế phức tạp với chủ nghĩa đơn phương và chủ nghĩa bảo hộ.

Trước đó, các quốc gia thuộc liên minh EU đã bỏ phiếu áp thuế nhập khẩu xe điện từ Trung Quốc. Ủy ban châu Âu (EC), cơ quan chịu trách nhiệm quản lý thương mại thay mặt cho 27 quốc gia thành viên, hoan nghênh việc phần lớn các nước ủng hộ kế hoạch. Mức thuế áp dụng đối với các nhà sản xuất xe điện Trung Quốc lần lượt là 17% với BYD, 18,8% cho xe của Geely và 35,3%

với xe SAIC. Geely sở hữu các thương hiệu như Polestar và Volvo của Thụy Điển, trong khi SAIC sở hữu MG của Anh, một trong những thương hiệu xe điện bán chạy nhất châu Âu. Các nhà sản xuất xe điện khác tại Trung Quốc, bao gồm các công ty phương Tây như Volkswagen và BMW, sẽ phải chịu mức thuế 20,7%. Riêng xe Tesla được EC áp mức thuế riêng là 7,8%.

Các mức mới này được áp thêm trên mức thuế hiện hành là 10%. Điều này có nghĩa là trên thực tế, một số nhà sản xuất ô tô Trung Quốc sẽ sớm phải đối mặt với tổng mức thuế trên 45%.

Theo EC, thị phần xe điện sản xuất tại Trung Quốc đã tăng từ 3,9% vào năm 2020 lên 25% vào tháng 9/2023, một phần do việc "hạ giá không công bằng" so với ngành công nghiệp EU. Brúc-xen cáo buộc các công ty Trung Quốc bán rẻ nhờ được trợ cấp trong suốt chuỗi sản xuất. Các khoản trợ cấp này bao gồm việc chính quyền địa phương cung cấp đất rẻ để xây dựng nhà máy, nguồn lithium và pin dưới giá thị trường từ các doanh nghiệp nhà nước, ưu đãi thuế và tài chính từ các ngân hàng quốc doanh.

Tăng trưởng thị phần nhanh chóng làm dấy lên lo ngại xe điện "made in China" đe dọa khả năng sản xuất công nghệ xanh của EU cũng như công ăn việc làm của 2,5 triệu công nhân ngành ô tô và 10,3 triệu người khác có việc làm phụ thuộc gián tiếp vào sản xuất xe điện.

Phát biểu tại cuộc gặp gỡ với Chủ tịch Tập đoàn BMW Oliver Zipse tại Bắc Kinh, trước thềm Diễn đàn Phát triển Trung Quốc, ông Vương nhấn mạnh cả Trung Quốc và EU đều có thể mang lại sự chắc chắn và ổn định cho thế giới bất chấp tình hình phức tạp và nghiêm trọng. Ông nói thêm rằng ông hy vọng BMW sẽ tiếp tục đóng vai trò tích cực để khuyến khích Brúc-xen đạt được giải pháp có thể chấp nhận được đối với cả hai bên càng sớm càng tốt.

*Phòng Thông tin dữ liệu và Cảnh báo
Tổng hợp từ South China Morning Post (scmp.com)*

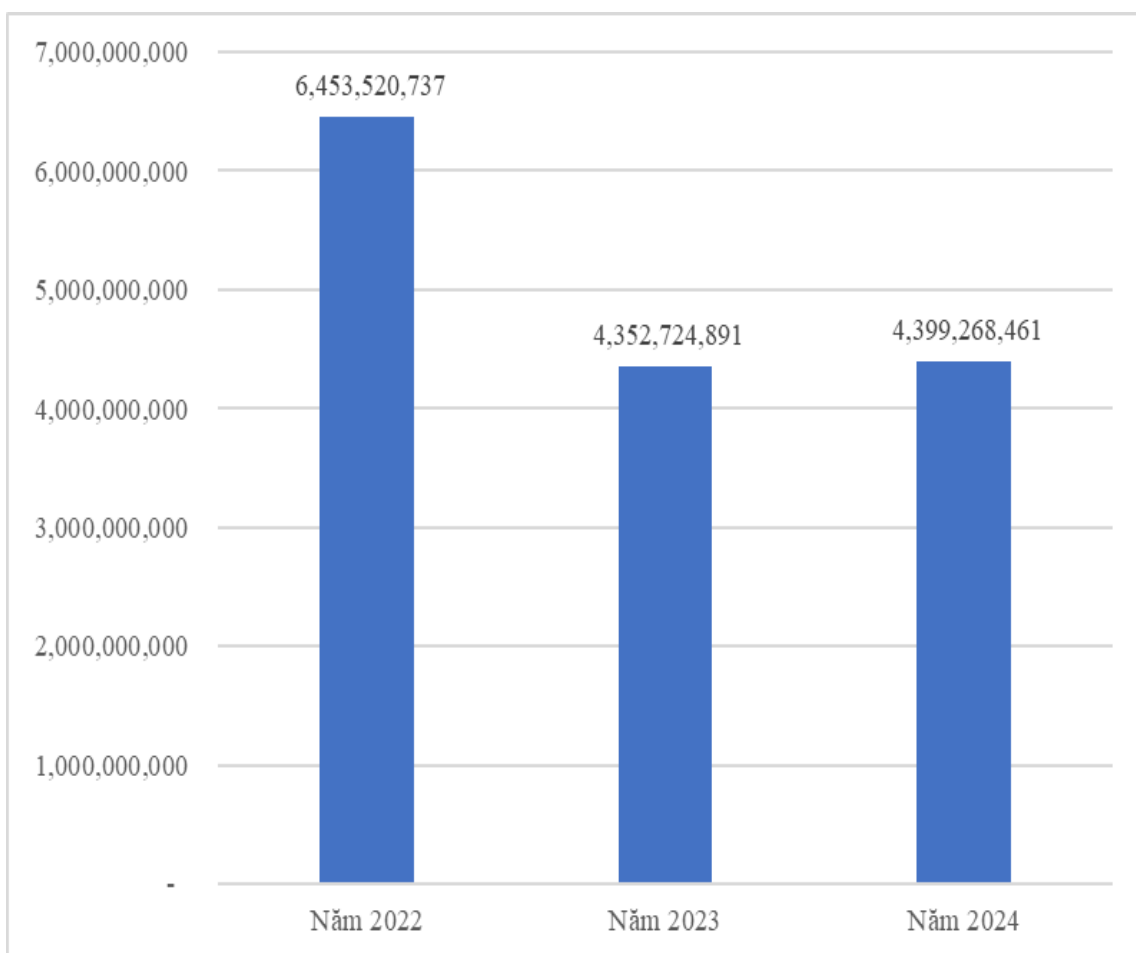
Tình hình xuất khẩu mặt hàng thép chống ăn mòn vào thị trường EU

1. Tình hình nhập khẩu thép chống ăn mòn từ các nguồn trên thế giới vào thị trường EU

Năm 2022, tổng giá trị nhập khẩu các sản phẩm thép từ tất cả các thị trường trên thế giới vào EU đạt 42,7 tỷ USD, trong đó kim ngạch nhập khẩu thép chống ăn mòn chiếm 10,3% toàn bộ ngành đạt 4,4 tỷ USD. Năm 2022, trị giá nhập khẩu thép chống ăn mòn vào EU đạt mức cao nhất lên đến 6,5 tỷ USD. Năm 2023, trị giá nhập khẩu mặt hàng này vào EU giảm 32,6% so với năm 2022 xuống còn 4,3 tỷ USD. Trong năm 2024, trị giá nhập khẩu mặt hàng thép chống ăn mòn vào EU tăng nhẹ trở lại đạt mức 4,4 tỷ USD.

Tổng giá trị nhập khẩu thép chống ăn mòn sang thị trường EU từ 2022 đến 2024

Đơn vị: USD



Nguồn: IHS Markit

Năm 2023, Hàn Quốc dẫn đầu về tổng kim ngạch xuất khẩu thép chống ăn mòn sang thị trường EU. Kim ngạch của Hàn Quốc đạt 841,6 triệu USD, chiếm 19,3% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU. Việt Nam đứng thứ hai với kim ngạch xuất khẩu đạt 669 triệu USD, chiếm 15,4% kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU. Trung Quốc đứng thứ ba với kim ngạch xuất khẩu đạt 546,9 triệu USD. Ấn Độ và Thổ Nhĩ Kỳ lần lượt xếp vị trí thứ tư và thứ năm với kim ngạch xuất khẩu đạt 520,3 triệu USD và 292,7 triệu USD. Trị giá xuất khẩu thép chống ăn mòn của 10 nguồn cung ứng chính sang thị trường EU đạt 4,1 tỷ USD, chiếm 95% tổng kim ngạch nhập khẩu của EU. Tổng trị giá xuất khẩu của các nguồn cung ứng khác đạt 219,2 triệu USD, chiếm 5% tổng kim ngạch nhập khẩu của EU.

Trong năm 2024, kim ngạch xuất khẩu thép chống ăn mòn của Việt Nam tăng 38,8% so với năm trước và đạt 928,5 triệu USD, chiếm 21,1% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU. Việt Nam đã vượt Hàn Quốc trở thành quốc gia có kim ngạch xuất khẩu thép chống ăn mòn lớn nhất sang thị trường EU. Năm 2024, kim ngạch xuất khẩu thép chống ăn mòn của Hàn Quốc giảm 16,3% xuống còn 704,4 triệu USD, chiếm 16% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU, đứng thứ hai trong số các nguồn cung ứng chính sản phẩm thép chống ăn mòn của EU. Trung Quốc vẫn đứng thứ ba với kim ngạch xuất khẩu đạt 581,9 triệu USD. Ấn Độ và Thổ Nhĩ Kỳ tiếp tục xếp vị trí thứ tư và thứ năm với kim ngạch xuất khẩu đạt 534,7 triệu USD và 445,7 triệu USD. Bên cạnh đó, trong năm 2024, một số quốc gia trong 10 nguồn cung ứng chính có sự sụt giảm về kim ngạch xuất khẩu phải kể đến Đài Loan giảm xuống còn 421,6 triệu USD, kim ngạch xuất khẩu của Anh giảm xuống còn 404,3 triệu USD, kim ngạch xuất khẩu của Tuy-ni-di là 75,8 triệu USD, kim ngạch xuất khẩu của Nhật Bản là 73,4 triệu và kim ngạch xuất khẩu của Hoa Kỳ là 39,8 triệu USD.



Các nguồn cung ứng chính vào thị trường EU năm 2023 và 2024

Đơn vị: USD

Nguồn cung ứng vào EU	Trị giá NK năm 2023	Trị giá NK năm 2024	2023 so với 2024	Tỷ trọng năm 2023	Tỷ trọng năm 2024
Việt Nam	669.064.414	928.527.234	38,8%	15,4%	21,1%
Hàn Quốc	841.568.008	704.391.452	-16,3%	19,3%	16,0%
Trung Quốc	546.905.199	581.885.992	6,4%	12,6%	13,2%
Ấn Độ	520.377.041	534.694.621	2,8%	12,0%	12,2%
Thổ Nhĩ Kỳ	292.670.597	445.707.088	52,3%	6,7%	10,1%
Đài Loan	505.163.372	421.637.334	-16,5%	11,6%	9,6%
Anh	520.235.035	404.348.748	-22,3%	12,0%	9,2%
Tuy-ni-di	106.573.159	75.846.215	-28,8%	2,4%	1,7%
Nhật Bản	89.896.722	73.444.803	-18,3%	2,1%	1,7%
Hoa Kỳ	41.070.826	39.781.390	-3,1%	0,9%	0,9%

Nguồn: IHS Markit

Trong tháng 1 năm 2025, tổng kim ngạch nhập khẩu thép chống ăn mòn của EU tăng 45,3% so với cùng kỳ năm trước đó và đạt 681,9 triệu USD. Với mức tăng trưởng 195,6% so với cùng kỳ năm trước đó, Việt Nam là quốc gia dẫn đầu về kim ngạch xuất khẩu thép

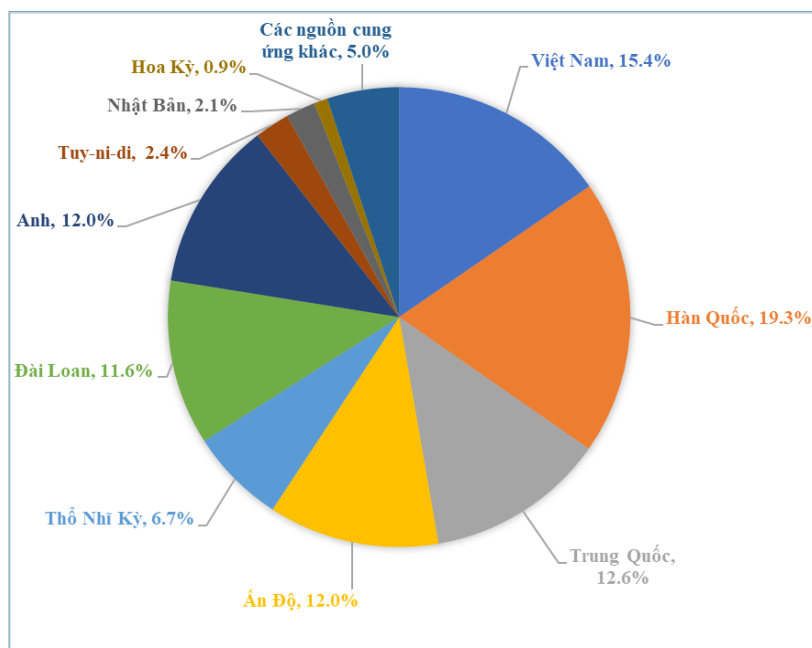
chống ăn mòn sang thị trường EU đạt 219,7 triệu USD. Trung Quốc đứng vị trí thứ 2 trong số các nguồn cung ứng chính, đạt 140,4 triệu USD. Đài Loan, Hàn Quốc và Ấn Độ lần lượt đứng vị trí thứ ba, thứ tư và thứ năm các nguồn cung ứng chính xuất khẩu mặt hàng thép chống ăn mòn vào EU trong tháng 1 năm 2025.

Các nguồn cung ứng chính vào thị trường EU trong tháng 1/2024 và tháng 1/2025

Nguồn cung ứng vào EU	Trị giá NK tháng 1/2024	Trị giá NK tháng 1/2025	T1/2025 so với T1/2024
Việt Nam	74.305.671	219.650.908	195,6%
Trung Quốc	136.161.132	140.372.100	3,1%
Đài Loan	45.889.196	92.801.472	102,2%
Hàn Quốc	62.270.371	69.796.094	12,1%
Ấn Độ	48.341.543	44.486.045	-8,0%
Thổ Nhĩ Kỳ	35.412.275	43.647.826	23,3%
Vương quốc Anh	31.137.289	25.015.806	-19,7%
Tuy-ni-di	10.621.886	12.940.889	21,8%
Nhật Bản	5.753.149	11.776.064	104,7%
Ai Cập	3.663.690	4.295.288	17,2%

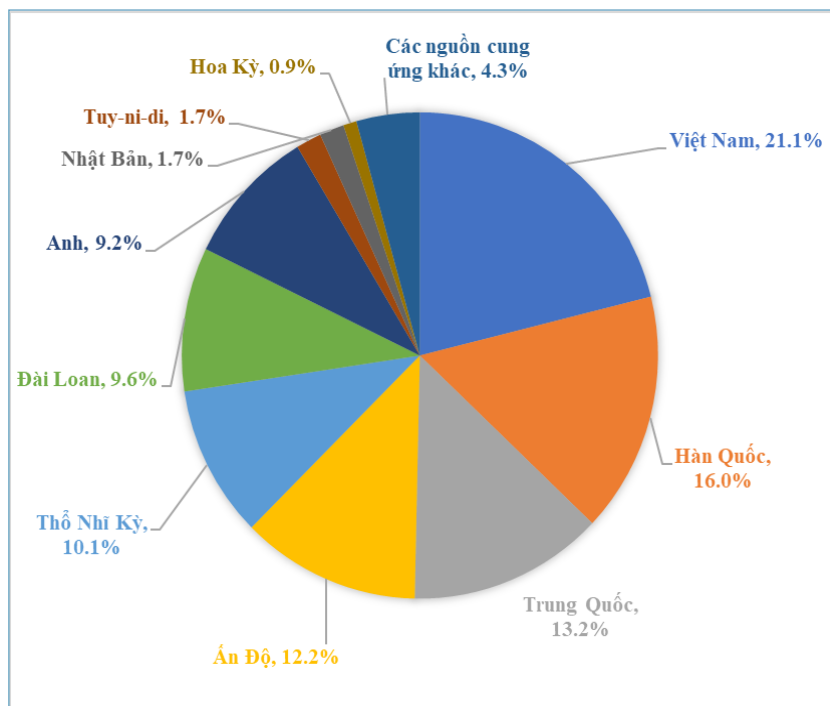
Nguồn: IHS Markit

Tỷ trọng các nguồn cung ứng chính nhập khẩu vào EU năm 2023



Nguồn: IHS Markit

Tỷ trọng các nguồn cung ứng chính nhập khẩu vào EU năm 2024



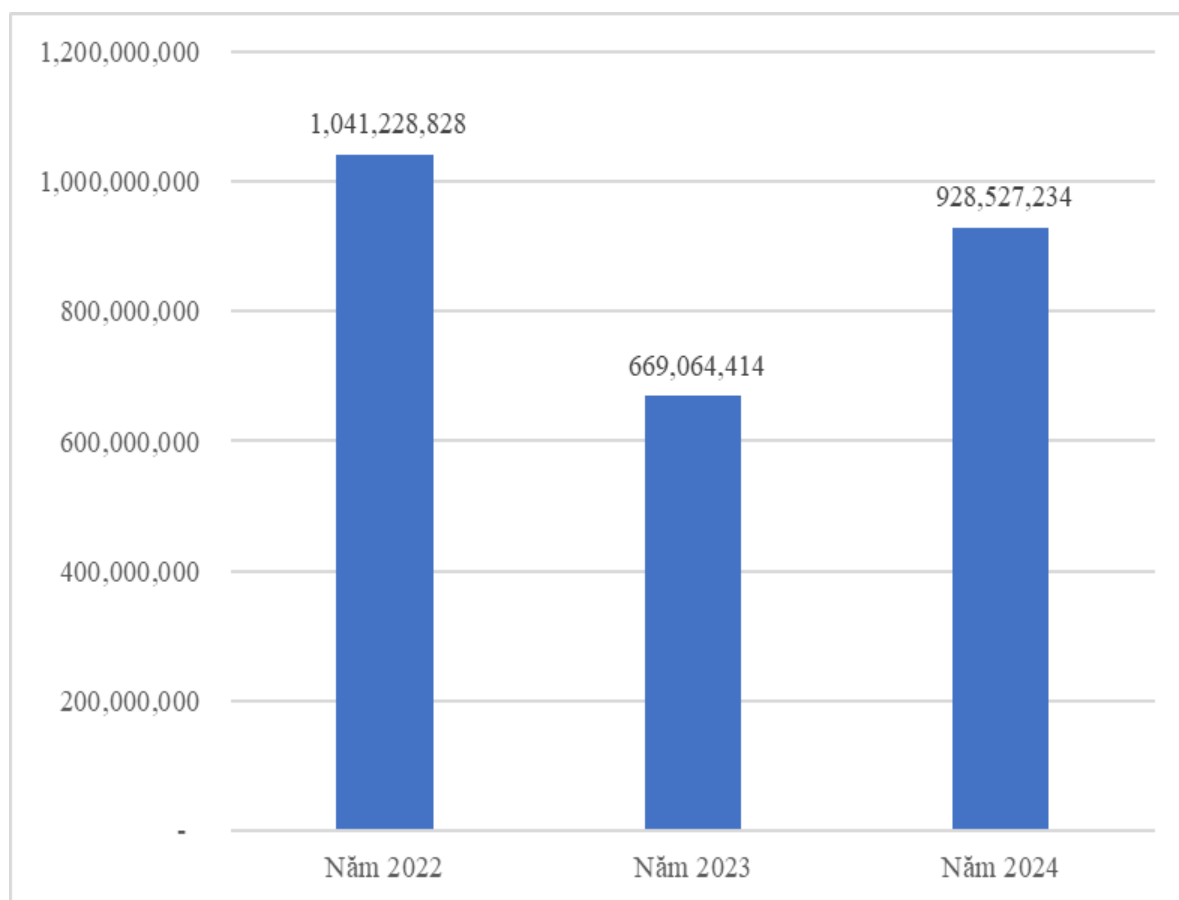
Nguồn: IHS Markit

2. Tình hình nhập khẩu thép chống ăn mòn vào EU từ Việt Nam

Năm 2022, trị giá xuất khẩu mặt hàng thép chống ăn mòn của Việt Nam đạt 1,04 tỷ USD và chiếm 16,1% tổng kim ngạch nhập khẩu mặt hàng thép chống ăn mòn của EU. Năm 2023, trị giá xuất khẩu mặt hàng này của Việt Nam có sự sụt giảm xuống còn 669 triệu USD, nhưng vẫn chiếm 15,4% tổng kim ngạch nhập khẩu mặt hàng cùng loại của EU. Sang đến năm 2024, tổng kim ngạch xuất khẩu mặt hàng thép chống ăn mòn của Việt Nam có sự gia tăng trở lại so với năm trước đó và đạt 928,5 triệu USD, chiếm 21,1 % tổng kim ngạch nhập khẩu mặt hàng này của EU, Việt Nam là quốc gia có trị giá xuất khẩu thép chống ăn mòn sang thị trường EU cao nhất trong nhóm các nước xuất khẩu chính.

Tổng trị giá xuất khẩu thép chống ăn mòn của Việt Nam sang EU từ năm 2022 đến 2024

Đơn vị: USD



Nguồn: IHS Markit

3. Cảnh báo và khuyến nghị

EU đã áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm thép chống ăn mòn nhập khẩu từ Trung Quốc, Thổ Nhĩ Kỳ và Nga. Với kim ngạch xuất khẩu tăng và chiếm tỷ trọng lớn, doanh nghiệp xuất khẩu của Việt Nam cần lưu ý khả năng EU khởi xướng điều tra chống bán phá giá đối với mặt hàng này của Việt Nam.

Doanh nghiệp sản xuất mặt hàng này khi xuất khẩu sang thị trường EU cần theo dõi sát tình hình, chuẩn bị tốt về hồ sơ, chứng từ, không tiếp tay cho các hành vi gian lận xuất xứ, lẫn tránh biện pháp phòng vệ thương mại và tích cực phối hợp với cơ quan chức năng trong trường hợp có các cuộc điều tra từ phía EU.

Mới đây, Ủy ban châu Âu thông báo đưa ra Kế hoạch hành động về thép và kim loại, do vậy, các doanh nghiệp sản xuất/xuất khẩu các sản phẩm thép rà soát lại các hoạt động sản xuất, xuất khẩu sang EU và theo dõi chặt chẽ các động thái của thị trường để kịp thời xây dựng phương án ứng phó trong trường hợp cần thiết.

Phòng Thông tin dữ liệu và Cảnh báo tổng hợp



BỘ CÔNG THƯƠNG CỤC PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI

Thực hiện bởi

TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ CẢNH BÁO

Địa chỉ: Số 23 Ngô Quyền,

Hoàn Kiếm, Hà Nội

E-mail: ciew@moit.gov.vn

Website: www.trav.gov.vn

Chịu trách nhiệm nội dung

Đỗ Thị Sa

Phó Giám đốc Trung tâm

Nhóm Thực hiện: CIEW

Thiết kế: Nguyễn Mạnh Hùng

Bản quyền của TRAV